

Bản án số: 42/2026/HS-ST
Ngày 28/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Phùng Xuân Thu,

- Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2026 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 107/2026/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 03 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2026/HSST-QĐ ngày 16 tháng 04 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Võ Minh S, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1953, tại: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N, phường T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ N và bà Mai Thị T (đều đã chết); có vợ: Nguyễn Thị N1; có 03 người con: Lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/7/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Minh T1, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1983, tại: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N, phường T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nhân viên Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất tỉnh Q; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh S và bà Nguyễn Thị N1; có vợ: Đỗ Thị H; có 02 người con: Lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 24/7/2025 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

3. Đỗ Thị H, sinh ngày 11 tháng 07 năm 1989, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N, phường T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng: Võ Minh T1; có 02 người con: Lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 24/7/2025 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

4. Hồ Văn T2, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1990, tại: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ chụp hình; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ (đã chết) và bà Đặng Thị V; có vợ: Nguyễn Phương Hoàng T3; có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 23/9/2025 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

5. Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1970, tại: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn H, xã A, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T4 và bà Đặng Thị Kim L1 (đều đã chết); có vợ: Trần Thị Thanh T5; có 03 người con: Lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 23/9/2025 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H: Luật sư Nguyễn Công T6 – Văn phòng Luật sư Nguyễn Công T6, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đinh Thái Lâm K, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Trần Anh T7, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Â, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Đặng Văn T8, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Phạm S1, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn B, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Anh Trần Văn Q1, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn N, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Anh Nguyễn Tấn N2, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn B, xã S, tỉnh Quảng Ngãi.
- Anh Hồ Ngọc D, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Phan Văn C, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn H, xã A, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Phan Thanh T9, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Anh Lê Khánh D1, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Hồ Quang T10, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Nguyễn H1, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn N, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Lê Văn A, sinh năm 1985; địa chỉ: TDP Liên Hiệp A, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Trần Thế H2, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Bùi Tấn V1, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn P, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Trần Đình T11, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn B, xã A, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Lê Phú T12, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Phạm Văn T13, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã A, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Nguyễn Công T14, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn E, xã A, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Vi Hoài N3, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Phạm Ngọc H3; sinh năm 1988; địa chỉ: TDP F, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Phạm B, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi
- Ông Nguyễn Minh N4, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn H, xã A, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Nguyễn Thế B1, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Nguyễn Văn N5, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.
- Anh Nguyễn Hoàng H4, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Trương Quang Đ1, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 40 phút ngày 24/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q phát hiện tại nhà Võ Minh S ở thôn N, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường T, tỉnh Quảng Ngãi) có khoảng 35 đối tượng đang xem và tham gia đánh bạc dưới hình thức “Đá gà” thắng thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản vụ việc vi phạm và tạm giữ tang vật tại hiện trường gồm 08 con gà trống và các đồ vật liên quan.

Quá trình điều tra xác định:

Từ sau tết năm 2025, Võ Minh Sau C1 con ruột Võ Minh T1 và con dâu Đỗ Thị H chuẩn bị cân đồng đồ, kim, chỉ, băng keo, vi gà... và tổ chức địa điểm đá gà tại khu

vườn của mình để thu tiền xôi. Tại trường gà, T1 cùng chủ gà cấp chận và quán băng keo bịt cửa gà, canh giờ cho các độ đá gà. Khi các trận gà diễn ra, H là người nhận tiền cá cược từ các chủ gà và giữ số tiền này (tiền lý). Mỗi độ gà kết thúc, người có con gà thắng cược nộp cho H 200.000 đồng, người có con gà thua cược nộp cho H 100.000 đồng (tiền xôi). Sau khi trừ đi các khoản tiền mua cơm, nước (phục vụ 02 con gà đá) số tiền còn lại H đưa cho Võ Minh S. Ngoài ra, H còn phục vụ các nhu yếu phẩm phục vụ cho các con bạc như cơm, nước, thuốc lá.... để thu lợi.

Như thường lệ, sáng ngày 24/5/2025, có nhiều người từ các nơi mang nhiều con gà đến trường gà của Võ Minh S để đá. T1 mang cần và cùng với các chủ gà cấp chận với nhau, khi đã cấp chận thành công thì T1 đứng ra băng keo cho các con gà (thường là màu xanh - màu đỏ), còn H nhận tiền lý của những cặp gà đã cấp chận cá độ với nhau và phục vụ các nhu yếu phẩm như cơm, nước uống, thuốc lá cho các con bạc tham gia đá gà, cụ thể:

Độ gà thứ nhất:

Khoảng 08 giờ ngày 24/5/2025, một người đàn ông tên L2 (không rõ nhân thân, lai lịch) mang 01 con gà có cửa được quán băng keo màu xanh và một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mang 01 con gà quán cửa màu đỏ đến trường gà nhà Võ Minh S để đá độ. Sau khi cấp gà xong thì thả 02 con gà vào vi để đá. Khi 02 con gà đá có 06 người tham gia đặt cược, với tổng số tiền là 4.500.000 đồng, cụ thể:

Người đàn ông tên Lê đặt cược 500.000 đồng và 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược 500.000 đồng tiền lý.

Đối với Hồ Ngọc D: D đặt cược con gà quán băng keo màu đỏ với số tiền 100.000 đồng đá với con gà quán băng keo màu xanh do Đinh Thái L3 K đặt cược với số tiền 500.000 đồng. Độ gà này con gà quán băng keo màu đỏ thua nên D thua số tiền 100.000 đồng.

Đối với Đinh Thái Lâm K: K đặt cược con gà quán băng keo màu xanh với số tiền 500.000 đồng đá với con gà quán băng keo màu đỏ do Hồ Ngọc D đặt cược với số tiền 100.000 đồng. Độ gà này con gà quán băng keo màu đỏ thua nên K thắng số tiền 100.000 đồng.

Đối với Phạm S1: Sinh đặt cược con gà quán băng keo màu xanh với số tiền 2.000.000 đồng đá với con gà quán băng keo màu đỏ do một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 400.000 đồng. Độ gà này con gà quán băng keo màu đỏ thua nên S1 thắng số tiền 400.000 đồng.

Như vậy, kết thúc độ gà thứ nhất con gà quán băng keo màu xanh thắng, trong đó có 06 người tham gia đặt cược, với tổng số tiền là **4.500.000 đồng**.

* Độ gà thứ hai:

Sau khi độ gà thứ nhất kết thúc thì người đàn ông tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) mang 01 con gà được quán băng keo màu đỏ và 01 người đàn ông mang áo thun xanh (không rõ nhân thân, lai lịch) mang 01 con gà được quán cửa bằng băng keo màu xanh thả vào vi gà để đá. Trận đá gà này có 07 người tham gia cá cược với tổng số tiền là 11.600.000 đồng, cụ thể như sau:

Cược 1: Một người đàn ông tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ 1.000.000 đồng với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt con gà quần băng keo màu xanh 1.000.000 đồng.

Cược 2: Trương Quang Đ1 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người tên H5 (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

Cược 3: Trương Quang Đ1 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 500.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người tên N6 (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 400.000 đồng.

Cược 4: Trương Quang Đ1 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 200.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

Cược 5: Trương Quang Đ1 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 400.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 2.000.000 đồng.

Như vậy, kết thúc độ gà thứ 2 con gà quần băng keo màu xanh thắng, trong đó có 07 người tham gia cá cược với tổng số tiền là **11.600.000 đồng**.

*** Độ gà thứ ba:**

Sau khi độ gà thứ hai kết thúc, Hồ Văn T2 mang 01 con gà trống và Nguyễn Ngọc P mang 01 con gà trống để T1 dùng băng keo đỏ quần vào chân con gà của T2 và băng keo màu xanh quần cựa con gà của P rồi thả vào vi để đá. Khi 02 con gà đá thì có 25 người tham gia đặt cược với tổng tiền là 17.350.000 đồng, cụ thể:

- Hồ Văn T2: Trung đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do Nguyễn Ngọc P đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

- Đối với Đinh Thái Lâm K: K đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 150.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

- Đối với Trần Thế H2:

Cược thứ 1: Trần Thế H2 đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 150.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do Phạm Ngọc H3 đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

Cược thứ 2: Trần Thế H2 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do Võ Minh T1 đặt cược với số tiền 100.000 đồng.

- Đối với Phạm Ngọc H3: Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.500.000 đồng, cụ thể:

Cược thứ 1: Phạm Ngọc H3 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 500.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do Nguyễn Minh N4 đặt cược với số tiền 250.000 đồng.

Cược thứ 2: Phạm Ngọc H3 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do Trần Thế H2 đặt cược với số tiền 150.000 đồng.

Cược thứ 3: Phạm Ngọc H3 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 400.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thế B1: Bạch đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 400.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do Lê Văn A đặt cược với số tiền 500.000 đồng.

Đối với Phạm S1: Sinh đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 700.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do Lê Khánh D1 đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

- Đối với Lê Văn A: A đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 500.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do Phạm Thế B2 đặt cược với số tiền 400.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Tấn N2: Nhất đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 250.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người tên K1 (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 500.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Ngọc P: Tổng số tiền đánh bạc là 1.600.000 đồng.

Cược thứ 1: P đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do Hồ Ngọc T15 đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

Cược thứ 2: P đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 600.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

- Đối với Lê Khánh D1: Tổng số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng

Cược thứ 1: Dương đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do Phạm S1 đặt cược với số tiền 700.000 đồng.

Cược thứ 2: Dương đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 1.000.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 400.000 đồng.

- Đối với Lê Phú T12: Tráng đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 500.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do Phạm Văn T13 đặt cược với số tiền 400.000 đồng.

- Đối với Đặng Văn T8: T8 đặt cược con gà quần băng keo màu đỏ với số tiền 500.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu xanh do một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đặt cược với số tiền 400.000 đồng.

Đối với Trương Quang Đ1: Điều đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 600.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược với số tiền 1.000.000 đồng.

Đối với Bùi Tấn V1: V1 đặt cược con gà quần băng keo màu xanh với số tiền 50.000 đồng đá với con gà quần băng keo màu đỏ do Nguyễn H1 đặt cược với số tiền 500.000 đồng.

Đối với Nguyễn H1: H1 đặt cược con gà quần bằng keo màu đỏ với số tiền 500.000 đồng đá với con gà quần bằng keo màu xanh do Bùi Tấn V1 đặt cược với số tiền 500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Minh N4: Nông đặt cược con gà quần bằng keo màu xanh với số tiền 250.000 đồng đá với con gà quần bằng keo màu đỏ do Phạm Ngọc H3 đặt cược với số tiền 500.000 đồng.

Độ gà này chưa kết thúc, có 25 người tham gia đặt cược với tổng số tiền là 17.350.000 đồng nên tổng số tiền đánh bạc là 17.350.000 đồng.

** Kết quả trưng cầu giám định:*

Tại bản kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 09/7/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Chữ viết, chữ số trên mảnh giấy (loại vỏ bao thuốc lá SAIGON) cần giám định (ký hiệu A1) với chữ viết, chữ số của Đỗ Thị H trên 02 “BẢN TỰ KHAI, BẢN TƯỜNG TRÌNH” đề ngày 24/5/2025 và ngày 23/6/2025 (ký hiệu M1, M2) là do cùng một người viết ra.

+ Chữ viết, chữ số trên mảnh giấy (loại vỏ bao thuốc lá JET) cần giám định (ký hiệu A2) với chữ viết, chữ số của Võ Minh T1 trên 02 “BẢN TỰ KHAI/BẢN TƯỜNG TRÌNH” đề ngày 24/5/2025 và ngày 23/6/2025 (ký hiệu M3, M4) là do cùng một người viết ra.

Tại bản kết luận giám định số 1031/KL-KTHS ngày 22/10/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh Q kết luận:

+ Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEI (khe 1): 351137777243481, IMEI (khe 2): 352652687243487, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim không có dãy số. Dữ liệu trích xuất theo yêu cầu giám định, xác định:

Có 07 cuộc gọi đến, 17 cuộc gọi đi.

Có 770 tin nhắn SMS đến, 203 tin nhắn SMS đi.

+ Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số IMEI: 355322085166089, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có dãy số 8401 1803 3306 4452 OT. Dữ liệu trích xuất theo yêu cầu giám định, xác định:

Không có cuộc gọi đến, đi.

Có 523 tin nhắn SMS đến, 05 tin nhắn SMS đi.

+ Điện thoại bàn phím nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 353120115864141, bên trong điện thoại gắn thẻ sim có dãy số 8401 20 11 3317 5564. Dữ liệu trích xuất theo yêu cầu giám định, xác định:

Có 57 cuộc gọi đến, 78 cuộc gọi đi.

Có 01 tin nhắn SMS đến, không có tin nhắn SMS đi.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS-KV1 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền đối với bị cáo: Võ Minh S từ 55.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền đối với bị cáo: Võ Minh T1 từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền đối với bị cáo: Đỗ Thị H từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền đối với bị cáo: Hồ Văn T2 từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền đối với bị cáo: Nguyễn Ngọc P từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

** Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với 08 cái lồng sắt; 04 giỏ xách gà; 01 cân điện tử; 01 cái kéo; 01 cuộn băng keo màu xanh; 01 cuộn băng keo màu đỏ; 06 cuộn chỉ; 01 cái bàn inox, 05 cái ghế nhựa, 01 cây viết bị, hiệu “Thiên Long”, 01 cái ví gà màu đen: Đây là số tang vật phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo Đỗ Thị H phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.300.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 3.920.000 đồng không liên quan đến vụ án nên đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Thị H.

- 01 điện thoại di động hiệu N7, loại bàn phím thu từ Võ Minh S; 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu từ Võ Minh T1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu từ Đỗ Thị H không sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc nên đề nghị tuyên trả lại cho các bị cáo S, T1, H.

Người bào chữa của các bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền đối với bị cáo S: Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; bị cáo T1 từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng; bị cáo H từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

T16 trả lại: Số tiền 3.920.000 đồng cho bị cáo H, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím cho bị cáo Võ Minh S; 01 điện thoại di động hiệu Iphone cho bị cáo Võ Minh T1 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung cho bị cáo Đỗ Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Qua thẩm tra hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm

sát viên đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo quy định pháp luật.

[2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo, nếu cần thiết sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P: Là những công dân có sức khỏe tốt, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào kể cả “đá gà” được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật (bị Nhà nước nghiêm cấm), nhưng vì để thỏa mãn thú vui của bản thân và mục đích thu lợi bất chính nên vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 24/5/2025, tại vườn nhà của Võ Minh S, bị cáo Sau cùng Võ Minh T1, Đỗ Thị H đã chuẩn bị các vật dụng cần thiết cho việc đá gà: Vi gà, kéo, băng keo, cân...và Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P đã mang đến 02 con gà rồi cùng nhau thực hiện việc tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền qua 03 độ đá gà, trong đó độ gà thứ 3 (độ gà đang diễn ra, chưa kết thúc, có sự tham gia của 02 con gà do T2 và P mang đến) có 25 người tham gia đặt cược với tổng số tiền đánh bạc trong cùng một lúc là 17.350.000 đồng nhằm hưởng lợi và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật tại hiện trường nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi truy tố: Các bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P về tội “*Tổ chức đánh bạc*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, đến nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội và đây là một tệ nạn của xã hội, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm mục đích để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về tính chất đồng phạm, thì đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không có sự phân công giữa các bị cáo. Tuy nhiên, trong vụ án này có nhiều bị cáo phạm tội nên cần đánh giá tính chất, vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt đối với các bị cáo cho phù hợp.

[5.1] Bị cáo Võ Minh S: Là người chuẩn bị địa điểm và các dụng cụ phục vụ cho việc đá gà: vi gà, cân...là người đưa ra giá tiền lý với mỗi độ gà là 200.000 đồng/chủ

gà thắng và 100.000 đồng/chủ gà thua độ và trực tiếp hưởng lợi từ việc thu tiền lì khoảng 50.000 đồng/độ.

[5.2] Bị cáo Võ Minh T1: Là người trực tiếp làm những việc sau: cấp chạng gà với nhau (xem cân gà), băng keo cho các con gà (thường là màu xanh - màu đỏ), là người coi giờ để hô bắt gà cho nước trong từng hồ của mỗi độ đá gà và cùng hưởng lợi từ việc thu tiền lì, tiền bán nhu yếu phẩm cho người đá gà cùng bị cáo Đỗ Thị H.

[5.3] Bị cáo Đỗ Thị H: Là người đi mua cân, kim, chỉ, đồng hồ, băng keo, trực tiếp mua cơm, nước cho gà; đứng ra thu tiền lì cho mỗi độ gà và chia lại tiền lì cho Võ Minh S; bán cơm, nước cho những người tham gia đá gà.

[5.1] Bị cáo Hồ Văn T2 và Nguyễn Ngọc P: Mang đến trường gà mỗi người 01 con gà để các bị cáo Sau, T1 và H sử dụng 02 con gà này làm công cụ, phương tiện để tổ chức đánh bạc.

[6] Đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[6.1] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo S, T1, H, T2, P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Sau lúc phạm tội đã trên 70 tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo S bị bệnh ung thư đại tràng đã giải phẫu và đang tiếp tục dùng thuốc điều trị còn vợ lớn tuổi không có công ăn việc làm; bị cáo T1 được tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, ông ngoại là liệt sỹ; bị cáo H đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.300.000 đồng để khắc phục và có ông nội Đỗ K2 tham gia kháng chiến chống Pháp nên được Nhà nước trợ cấp 1 lần và được cấp kỷ niệm chương Hồ Chí Minh. Do đó, các bị cáo Sau, T1, H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân và các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo S, T1, H, T2, P. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, phạm tội lần đầu nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình thức phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Võ Minh S, phạt tiền đối với các bị cáo Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P là hình phạt chính cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung:

[8.1] Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đối với bị cáo Võ Minh S.

[8.2] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo T1, H, T2, P vì đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

[9] Đối với các đối tượng Phạm Văn T13, Đinh Thái Lâm K, Trần Thế H2, Phạm Ngọc H3, Nguyễn Thế B1, Phạm S1, Lê Văn A, Nguyễn Tấn N2, Lê Khánh D1, Lê Phú T12, Trương Quang Đ1, Hồ Ngọc D, Bùi Tấn V1, Nguyễn H1, Nguyễn Minh N4, Đặng Văn T8: Vào ngày 24/5/2025, các đối tượng này đến nhà bị cáo Võ Minh S tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Qua tra cứu tiền án, tiền sự xác định các đối tượng này chưa bị xử phạt hành chính hoặc chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Vì vậy, hành vi của các đối tượng trên không đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, căn cứ vào Điều 28 - Nghị định 144/2021/NĐ ngày 31/12/2021 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi “*Đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà*” và tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền cá cược của các đối tượng theo quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với Trần Anh T7, Trần Văn Q1, Phan Văn C, Phan Thanh T9, Hồ Quang T10, Trần Đình Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Công T14, Vi Hoài N3, Phạm B, Nguyễn Văn N5, Nguyễn Hoàng H6 đều có mặt tại trường gà để xem đá gà nhưng không tham gia đặt cược tại trường gà nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý những người này về hành vi “*Đánh bạc*”, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[11] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11.1] Buộc bị cáo Đỗ Thị H phải chịu trách nhiệm số tiền thu lợi bất chính là 1.300.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Ngày 31/03/2026, bị cáo H đã tự nguyện nộp số tiền 1.300.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ vào số tiền trên, bị cáo đã nộp đủ.

[11.2] ***Trả lại:***

- Số tiền 3.920.000 đồng cho bị cáo H, đây là tiền bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc hay tổ chức đánh bạc.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím cho bị cáo Võ Minh S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cho bị cáo Võ Minh T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung cho bị cáo Đỗ Thị H. Đây không phải công cụ sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc và không liên quan đến vụ án này.

[11.3] ***Tịch thu tiêu hủy:*** 08 cái lồng sắt; 04 giỏ xách gà; 01 cân điện tử; 01 cái kéo; 01 cuộn băng keo màu xanh; 01 cuộn băng keo màu đỏ; 06 cuộn chỉ; 01 cái bàn inox, 05 cái ghế nhựa, 01 cây viết bị, hiệu “*Thiên Long*”, 01 cái vị gà màu đen: Đây là các công cụ phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc.

[11.4] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SH Mode màu đỏ đen biển số 76B1 622.69 của Trần Văn Q1; 01 xe mô tô nhãn hiệu DH88, biển kiểm soát 76H1 – 3162 của Trần Anh T7; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH, màu xám biển kiểm soát 76D1 - 471.89 của Đinh Thái Lâm K; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, biển số 76B1 - 865.17 của Đặng Văn T8; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH Mode màu xám lông chuột, biển số 76B1 - 731.44 của Phạm S1; 01 xe mô tô nhãn hiệu AXELO biển số 76D1 - 269.51 của Nguyễn Tấn N2; 01 xe mô tô nhãn hiệu Click, màu trắng biển số 76X4–7116 của Hồ Ngọc D; 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen bạc, biển số 59G1 - 018.33 của

Hồ Văn T2: Đây là những chiếc xe không phải phương tiện phục vụ cho việc đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[11.5] Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, màu xanh của Trần Văn Q1; 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu xanh của Phan Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Horno của Phan Thanh T9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung của Nguyễn Thanh P1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme của Nguyễn Công T14; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của Vi Hoài N3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Phạm B; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của Nguyễn Văn N5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Nguyễn Hoàng H6; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco của Trần Anh T7; 01 điện thoại di động Iphone 12Promax của Đinh Thái Lâm K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34 màu xám của Phạm S1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng của Nguyễn Tấn N2; 01 điện thoại di động của Lê Văn A; 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu đen của Lê Phú T12; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, màu trắng của Phạm Văn T13; 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen của Phạm Ngọc H3; 01 điện thoại di động Iphone 13 của Nguyễn Minh N4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của Nguyễn Thế B1; 01 điện thoại di động Iphone của Trương Quang Đ1: Đây là tài sản của các đối tượng đến tham gia cá cược hoặc xem đá gà không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[11.6] Đối với số tiền 4.700.000 đồng tạm giữ của Võ Minh T1 và tổng số tiền 35.815.000 đồng tạm giữ của những người liên quan. Đây là tiền các đối tượng mang trong người và không dùng vào việc đánh bạc nên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[11.7] Phần truy thu số tiền đánh bạc và tiền thu lợi bất chính:

- Đối tượng Hồ Ngọc D đặt 01 lượt cá cược tại trường gà với số tiền đánh bạc là 100.000 đồng; Đinh Thái L3 Kiên đặt 02 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 750.000 đồng, Phạm Sinh Đ2 02 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 3.100.000 đồng, Trương Quang Đ1 đặt 05 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng, Hồ Văn T2 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng, Võ Minh T1 đặt cược 01 lần với số tiền 100.000 đồng, Nguyễn Ngọc P đặt 02 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 1.600.000 đồng, Trần Thế H2 đặt 02 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng, Phạm Ngọc H3 đặt 03 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 12.500.000 đồng, Nguyễn Thế B1 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 400.000 đồng, Lê Văn A đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 500.000 đồng, Nguyễn Tấn N2 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 250.000 đồng, Lê Khánh D1 đặt 02 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng, Lê Phú T12 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 500.000 đồng, Đặng Văn T8 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 500.000 đồng, Bùi Tấn V1 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 50.000 đồng, Nguyễn H1 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 500.000 đồng, Nguyễn Minh N4 đặt 01 lượt cá cược với số tiền đánh bạc là 25 0.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q đã truy thu theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án không phát sinh phần dân sự nên không xem xét.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[14] Đề nghị của người bào chữa của các bị cáo phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[15] *Về án phí sơ thẩm*: Buộc các Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo Võ Minh S thuộc diện người cao tuổi nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Võ Minh S được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Minh S, Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35, Điều 36; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Minh S.

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh S 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Võ Minh S.

Giao bị cáo Võ Minh S cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Minh T1.

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh T1 số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị H

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị H số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Văn T2.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T2 số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc P.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc P số tiền 60.000.000 đồng (*sáu mươi triệu đồng*).

Về hình phạt bổ sung: Tuyên phạt bị cáo Võ Minh S 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.300.000 đồng (*một triệu ba trăm nghìn đồng*) đối với bị cáo Đỗ Thị H, nhưng được khấu trừ vào số tiền 1.300.000 đồng (*một triệu ba trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Đỗ Thị H đã tự nguyện giao nộp tại Biên lai thu tiền số 0000461 ngày 31/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi, vậy bị cáo H đã nộp đủ.

Trả lại:

- Số tiền 3.920.000 đồng (*ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*) cho bị cáo Đỗ Thị H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số IMEI 1: 351137777243481, IMEI 2: 352652687243487, bên trong điện thoại gắn thẻ sim, ở trong túi niêm phong có mã số PS3 23044617, bên ngoài túi có chữ ký, họ tên và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh Q cho bị cáo Đỗ Thị H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số IMEI: 355322085166089, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim, ở trong túi niêm phong có mã số PS3 23044618, bên ngoài túi có chữ ký, họ tên và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh Q cho bị cáo Võ Minh T1;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353120115864141, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim, ở trong túi niêm phong có mã số PS3 23044619, bên ngoài túi có chữ ký, họ tên và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh Q cho bị cáo Võ Minh S;

Tịch thu tiêu hủy: 08 cái lồng sắt; 04 giỏ xách gà; 01 cân điện tử; 01 cái kéo; 01 cuộn băng keo màu xanh; 01 cuộn băng keo màu đỏ; 06 cuộn chỉ; 01 cái bàn inox loại bàn vuông, 05 cái ghế nhựa màu đỏ cao 26cm, 01 cây viết bị hiệu “Thiên Long”, 01 cái vị gà màu đen.

Số tiền 3.920.000 đồng đã được chuyển giao cho Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo Ủy nhiệm chi ngày 07/04/2026 giữa Phòng K3 Công an tỉnh Q và Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi tại Kho bạc Nhà nước khu vực X – Phòng Nghiệp vụ 2.

Các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Quảng Ngãi theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Quảng Ngãi ngày 14/04/2026.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Võ Minh T1, Đỗ Thị H, Hồ Văn T2, Nguyễn Ngọc P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo Võ Minh S được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND T. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an T. Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an T. Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Các bị cáo, Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Thu

